TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2026/HS-ST
Ngày 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Hoa;

2- Bà Ngô Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Thế Duyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2026/TLST-HS ngày 22-4-2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2026/QĐXXST-HS ngày 07-5-2026 đối với các bị cáo:

1- **Lê V Đ**, sinh ngày 19-3-1999 tại thành phố Hải Phòng; số định danh cá nhân: 031099005768; nơi cư trú: Tổ dân phố Tây Giữa, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Dương và bà Nguyễn Thị Giâu; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 06-01-2026, chuyển tạm giam ngày 12-01-2026; có mặt.

2- **Nguyễn Đ Ng** (tên gọi khác: Nguyễn Đ Ng), sinh ngày 07-7-1987 tại tỉnh Hưng Yên; số định danh cá nhân: 022087014212; nơi cư trú: Tổ dân phố Tây Giữa, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thủy và bà Phạm Thị Đào; có vợ và 02 con; nhân thân: Bản án số 738/2007/HSPT ngày 28-8-2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái

phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 07-01-2026, chuyển tạm giam ngày 12-01-2026; có mặt.

3- **Đỗ H S**, sinh ngày 22-6-1993 tại thành phố Hải Phòng; số định danh cá nhân: 031093006520; nơi cư trú: Tổ dân phố Áp Tràn, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu Dinh và bà Đỗ Thị Nghĩa; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 07-01-2026, chuyển tạm giam ngày 12-01-2026; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 45 phút ngày 05-01-2026, Lê V Đ đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Đ hỏi mua 500.000 đồng với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma tuý đá. Đ đi xe ôm về nhà và đã sử dụng một phần ma túy, phần còn lại Đ cất giấu vào túi áo khoác. Sau khi sử dụng xong Đ đã vứt bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế ra thùng rác trước cửa nhà.

Đến khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, Đỗ H S đến nhà của Nguyễn Đ Ng rủ Ng cùng sử dụng ma túy đá. Ng đồng ý, cả hai thống nhất S bỏ tiền ra mua ma túy và cùng sử dụng ma túy tại căn nhà bỏ không ở đằng sau trong khuôn viên nhà của Ng. S sử dụng điện thoại có số sim 0963.176.828 gọi tới số điện thoại 0789.286.959 của Đ hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì Đ đồng ý và bảo Ng thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng. Sau đó S sử dụng ứng dụng Zalo tên "Do Huu Son" từ số điện thoại 0369.900.441 (trong điện thoại của S có gắn cả hai số điện thoại nêu trên) kết bạn Zalo với Đ để Đ nhắn số tài khoản 0789286959 của ngân hàng VPBank (Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng) cho S. S dùng số tài khoản 1019908422 của ngân hàng SHB (Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín) của S chuyển khoản 400.000 đồng cho Đ. Nhận được tiền, Đ lấy túi ma túy ra chia một phần vào 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm rồi bảo S tới đầu ngõ nhà Đ để giao dịch. Số ma túy còn lại Đ cất giấu vào túi áo khoác của Đ để sử dụng sau. Một lúc sau, S tới điểm hẹn, Đ đưa cho S 01 túi ma túy đá. Mua được ma túy, S cầm túi ma túy đi về gian nhà bỏ không đằng sau ở trong khuôn viên nhà Ng, S thấy Ng ở đó đã chuẩn bị 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế trên bàn gồm: Ống hút và chai nước lọc được ghép nối vào lọ nước cất bằng thủy tinh làm dụng cụ đựng để đốt nóng ma túy đá cùng 01

đoạn ống hút bằng nhựa dài khoảng 5,5 cm cắt vát một đầu để làm dụng cụ xúc ma túy. S bỏ túi ma túy vừa mua được ra cho hết vào trong đầu đốt. Ng và S lần lượt tự lấy bật lửa và sử dụng được khoảng 3 đến 4 hơi thì hết ma túy. Sau khi sử dụng xong khoảng 30 phút thì S đi về nhà. Ng đã vứt bộ đồ sử dụng ma túy đá ra thùng rác trước cửa nhà.

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 06-01-2026, Lê V Đ đang đi bộ tại khu vực đường thuộc tổ dân phố Tây Giữa, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an phường Thủy Nguyên tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trong túi áo bên phải đang mặc của Đ 01 túi nilon, kích thước 7,5 x 4cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen (đã qua sử dụng) gắn sim số 0789.286.959.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 06-01-2026, Đỗ H S và Nguyễn Đ Ng biết việc Lê V Đ bị bắt giữ nên đã tới Công an phường Thủy Nguyên đầu thú. S tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, mẫu 23076RA4BC gắn sim số 0963.176.828 và 0369.900.441.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Lê V Đ, Đỗ H S, Nguyễn Đ Ng, Cơ quan điều tra thu giữ tại căn nhà bỏ không phía sau trong khuôn viên nhà ở của Nguyễn Đ Ng: 01 túi nilon đỏ kích thước 2,5x2,5cm bên trong bám dính chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 bật lửa màu vàng trên thân có dòng chữ "Bật lửa an toàn THONGNHAT"; 01 ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng một đầu vát nhọn dài 5,5 cm đường kính 0,7 cm bên trong có bám dính chất dạng tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 09-01-2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể màu trắng thu giữ của Lê V Đ là ma túy, có khối lượng là 0,35 gam, loại: Methamphetaminne;

- Tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon và đoạn ống nhựa thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Đ Ng đều là mua túy, loại Methamphetamine; không đủ điều kiện để cân xác định khối lượng tinh thể bám dính.

- Các mẫu nước tiểu của Lê V Đ, Đỗ H S, Nguyễn Đ Ng đều tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

Về vật chứng, tài sản được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng bảo quản trong giai đoạn xét xử và thi hành án, gồm: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT/PC09 và chữ ký của những người liên quan, bên

trong chứa 0,25 gam ma túy Methamphetamine cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT-A/PC09 và chữ ký của những người liên quan, bên trong chứa vỏ túi nilon và đoạn ống nhựa sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen (đã qua sử dụng) gắn sim số 0789.286.959; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng), mẫu 23076RA4BC gắn sim số 0963.176.828 và 0369.900.441; 01 bật lửa màu vàng trên thân có dòng chữ "Bật lửa an toàn THONGNHAT",

Trong vụ án, người bán trái phép chất ma túy cho Lê V Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với việc Lê V Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhân thân của Đ chưa bị đưa đi cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê V Đ.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đã ban hành bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKV1 ngày 22-4-2026 truy tố Lê V Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Đ Ng và Đỗ H S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò đồng phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Lê V Đ: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đ Ng và bị cáo Đỗ H S, phạt bị cáo Nguyễn Đ Ng từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; phạt bị cáo Đỗ H S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, tài sản, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT/PC09 và chữ ký của những người liên quan, bên trong chứa 0,25gam ma túy Methamphetamine cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT-A/PC09 và chữ ký của những người liên quan, bên trong chứa vỏ túi nilon và đoạn ống nhựa sau giám định; 01 bật lửa màu vàng trên thân có dòng chữ "Bật lửa an toàn THONGNHAT",

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen (đã qua sử dụng) gắn sim số 0789.286.959; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng), mẫu 23076RA4BC gắn sim số 0963.176.828 và 0369.900.441.

Truy thu số tiền 400.000 đồng của bị cáo Lê V Đ có được do bán ma tuý cho bị cáo Lê V Đ.

- Về nghĩa vụ nộp án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê V Đ, Nguyễn Đ Ng và Đỗ H S khai nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử phạt với mức thấp nhất để các bị cáo được cải tạo và sớm hoà nhập xã hội, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 06-01-2026, tại khu vực tổ dân phố Tây Giữa, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Lê V Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 0,35 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng. Ngày 05/01/2026, Lê V Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Đỗ H S tại khu vực tổ dân phố Tây Giữa, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Đỗ H S cùng với Nguyễn Đ Ng đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau tại nơi ở của Ng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, đủ căn cứ kết bị cáo Đỗ

H S và bị cáo Nguyễn Đ Ng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê V Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Tội phạm ma tuý gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, tác động tiêu cực đến hoạt động thường ngày của xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần buộc đối tượng phạm tội chịu hình phạt. Xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần cân nhắc các yếu tố sau:

Về nhân thân, các bị cáo sử dụng ma tuý trong thời gian dài; bị cáo Lê V Đ và bị cáo Đỗ H S không có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Đ Ng có tiền án về tội phạm ma tuý, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

Về vai trò đồng phạm giữa bị cáo Ng và bị cáo S, hai bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo S bỏ tiền tìm mua ma tuý, bị cáo Ng cung cấp địa điểm và chuẩn bị dụng cụ sử dụng trái phép chất ma tuý nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau khi thực hiện tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối hận nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo S và bị cáo Ng ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét nhân thân, vai trò đồng phạm, tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, loại và mức hình phạt theo đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt tù như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát là phù hợp để trừng trị, giáo dục các bị cáo và cảnh báo đối với người khác. Các bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên các bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về vật chứng, tài sản

Ma tuý, vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật cấm, ống nhựa, bật lửa dùng vào việc sử dụng trái phép ma tuý cần tịch thu tiêu huỷ.

Đỗ H S và Lê V Đ dùng điện thoại để liên lạc mua bán trái phép ma tuý nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại thu giữ của 02 bị cáo.

Bị cáo Lê V Đ bán ma tuý cho bị cáo Đỗ H S nhận được 400.000 đồng cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo; thời hạn kháng cáo được quy định tại khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê V Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 đối với bị cáo Nguyễn Đ Ng và bị cáo Đỗ H S;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo Lê V Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Đ Ng và bị cáo Đỗ H S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Phạt bị cáo Lê V Đ 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc Lê V Đ phải chấp hành 07 năm 06 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-01-2026;

Phạt bị cáo Nguyễn Đ Ng 04 năm tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-01-2026;

Phạt bị cáo Đỗ H S 03 năm 06 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-01-2026.

- *Tịch thu tiêu huỷ*: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT/PC09, bên trong chứa 0,25 gam ma tuý Methamphetamine cùng vỏ bao bì sau giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 30MT-A/PC09, bên trong chứa vỏ túi nilon và đoạn ống nhựa sau giám định; 01 bật lửa màu vàng.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0789.286.959; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng, mẫu 23076RA4BC gắn sim số 0963.176.828 và 0369.900.441.

(Chi tiết vật chứng, tài sản trên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-4-2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng).

- *Truy thu* đối với bị cáo Lê V Đ số tiền 400.000 đồng.

- Các bị cáo Lê V Đ, Nguyễn Đ Ng và Đỗ H S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND KV1 - Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 - Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa **Ngô Thị Thu Hà** **Nguyễn Quốc Phương**